

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 415/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng dưới đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Bành Trung K** - Sinh năm: 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: B Q, phường H, H, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Hồng N** – Sinh năm: 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 165 H, phường H, H, Hà Nội. Hiện ở tại: B Q, H, H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bành Trung K và chị Nguyễn Hồng N tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Hà Nội (giấy chứng nhận kết hôn số 19, ngày 04/3/2016). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh **Bành Trung K** và chị **Nguyễn Hồng N** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh K, chị N có 02 con chung là cháu Bành Tuấn M, sinh ngày 13/06/2016 và cháu Bành Ngọc Tú L, sinh ngày 25/08/2020. Sau ly hôn anh chị tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu B Tuấn M cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao cháu Bành Ngọc Tú L cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 01/2024 cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh K, chị N kể từ tháng 01/2024 cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh K, chị N được quyền thăm và chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh K và chị N trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ chung:** Anh K và chị N đều xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Bành Trung K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số: 0006214 ngày 26/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Trống;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lan Hương